

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ
Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày 26/4/2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hưng T**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Hà Thị Thanh T**

2. Ông **Mai Nhật Đ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phùng Thị Hoàng Q** – Thư ký tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Quang H** - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLST - HS, ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Cảnh T** - Sinh ngày: 09/10/1998; tại: huyện N, tỉnh N. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Xóm 3, xã N, huyện N, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Nhân viên kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Cảnh S Sinh năm: 1971 và bà Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1974;

Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2021, đến ngày 13/01/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Nghi Thịnh, huyện N, tỉnh N.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị Thanh H** Sinh ngày: 20/5/1992; tại: thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Khu dân cư N, phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Xuân T; Sinh năm 1963 và bà Lê Thị Tuyết L; Sinh năm 1972;

Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất

Chồng: Trần Hải M; Sinh năm: 1992 (đã ly hôn). Bị cáo có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2021, đến ngày

13/01/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

3. Họ và tên: **Lê Trung K** ; Sinh ngày 11/10/1997 tại: thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu dân cư T, phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Giáo viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê V; Sinh năm: 1972 và bà Nguyễn Thị Bình M; Sinh năm 1974;

Anh chị em ruột: Không. Bị cáo chưa có vợ, con:

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2021, đến ngày 13/01/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

4. Họ và tên: **Đinh Trọng N** Sinh ngày: 12/9/1987; tại: huyện H, tỉnh T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh T.

Nghề nghiệp: C nhân ; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đinh Hồng A; Sinh năm 1959 và bà Dương Thị C; Sinh năm: 1962;

Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ hai.

Vợ: Hoàng Thị B; Sinh năm: 1991; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2021, đến ngày 13/01/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã N, huyện H, tỉnh T.

5. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng C** ; Sinh ngày: 25/10/1994 tại: huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn C Sinh năm 1969 và bà Hoàng Thị L Sinh năm 1970. Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con:

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2021, đến ngày 13/01/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

Những người làm chứng:

Anh **Nguyễn Ngọc T**; sinh năm 2000

Địa chỉ: Khu 8, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Ông **Trần Văn H**; sinh năm 1950

Địa chỉ: Tổ 10, khu T, phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Cảnh T, Đinh Trọng N, Nguyễn Hoàng C và chị Nguyễn Ngọc Tú, sinh năm 2000, trú tại: khu 8, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ mỗi người thuê 01 phòng trọ tại khu nhà trọ của gia đình ông Trần Văn H, sinh năm 1950, ở Tổ 10, khu T, phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ để phục vụ cho việc học tập, sinh hoạt và làm ăn. Buổi tối ngày 10/01/2021, T, C, N, chị Tú cùng H, K (là bạn của T, K thường xuyên đến khu nhà trọ chơi) rủ nhau đi ăn tối tại T phố Việt Trì, sau đó quay về khu nhà trọ. Khoảng 21 giờ cùng ngày, K, N, H sang phòng trọ số 03 của T ngồi chơi, uống nước. Một lúc sau, cả 04 người cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi liêng được thua bằng tiền. T lấy 01 bộ bài tú lơ khơ có sẵn trong phòng của mình, sau đó cả bốn người ngồi trên giường kê trong phòng trọ để đánh bạc. Khoảng 20 phút sau, C sang phòng trọ của T và cùng tham gia đánh bạc; chị Nguyễn Ngọc Tú cũng sang phòng trọ của T nhưng chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Đến 22 giờ cùng ngày thì bị Tổ C tác của C an thị xã Phú Thọ bắt quả tang, thu giữ đồ vật, tài sản, gồm:

Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 6.699.000VNĐ (sáu triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn đồng); 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Tạm giữ của Lê Cảnh T: 1.300.000VNĐ; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Cảnh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, lắp sim số 0964.933.058; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 37K1-526.30, cùng đăng ký xe mang tên Nguyễn Hoàng Quế.

Tạm giữ của Nguyễn Thị Thanh H: 1.050.000VNĐ, 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Thanh H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6plus màu vàng, lắp sim số 0984.717.507; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus màu hồng, lắp sim số 0862.999.092; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 19M1-200.57, cùng đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Thanh H.

Tạm giữ của Lê Trung K: 6.000.000VNĐ, 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Trung K; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 19N1-6797, cùng đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Bình M.

Tạm giữ của Đinh Trọng N: 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Đinh Trọng N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaaxy A51, màu đen, lắp sim số 0966.525.190.

Tạm giữ của Nguyễn Hoàng C: 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, lắp

sim số 0973.695.723; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 19G1-237.94.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận về cách thức đánh bạc và tỷ lệ thắng thua, như sau: Dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, mỗi ván có 01 người cầm cái. Người cầm cái chia cho mỗi người chơi 03 quân bài, các quân bài từ A đến 9 thì tính điểm (A được tính là 1 điểm), các quân bài 10, J, Q, K thì không tính điểm, mức đặt cửa mỗi ván là 2.000 đồng. Sau khi xem bài, người cầm cái được “tổ”, “xem bài”, “úp bô”. Lượt chơi được thực hiện ngược chiều kim đồng hồ, người tiếp theo có thể “xem bài”, “theo”, “tổ thêm” hoặc “úp bô”. “Xem bài” tức là nhường quyền tổ cho người chơi khác và sẽ mất số tiền cược tương đương những người chơi khác, khi không có ai “tổ thêm” thì sẽ được hạ bài để tính điểm; “theo” tức là đặt tiền bằng với người tổ trước; “tổ thêm” tức là đặt thêm một số tiền cược; “úp bô” tức là không tham gia ván đó nữa và sẽ mất số tiền đã đặt cửa. Ván bài sẽ kết thúc khi không có người chơi nào tổ thêm và sẽ hạ bài tính điểm. Nếu 03 quân bài giống nhau gọi là “sáp”, nếu 03 quân bài liên tiếp nhau gọi là “liêng”, nếu 03 quân bài đều là các quân J, Q, K thì gọi là “ảnh”. Sáp thắng liêng, liêng thắng ảnh, ảnh thắng điểm. Nếu không có ai sáp, liêng, ảnh thì các người chơi cộng điểm 03 quân bài lại với nhau, ai cao điểm nhất thì người đó thắng, 09 điểm là cao nhất, nếu tổng 03 quân bài là 10 điểm thì tính là không điểm. Nếu bằng điểm nhau thì tính theo thứ tự chất rô, cơ, tép, bích. Người chơi nào thắng sẽ được toàn bộ số tiền mà các người chơi đã đặt cửa và được cầm cái ván tiếp theo.

Về số tiền dùng để đánh bạc, xác định: Lê Cảnh T có 1.350.000 đồng; Đinh Trọng N có 1.275.000 đồng; Lê Trung K có 1.320.000 đồng; Nguyễn Thị Thanh H có 1.454.000 đồng; Nguyễn Hoàng C có 1.300.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.699.000 đồng; trong quá trình đánh bạc không phải nộp tiền phế cho ai.

Quá trình điều tra, các bị cáo đều T khẩn khai báo về hành vi đánh bạc như nội dung nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hình thức đánh bạc, số tiền tham gia đánh bạc...; phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với các đồ vật, tài sản thu giữ khi bắt quả tang, gồm: 05 chiếc điện thoại di động, 05 Giấy chứng minh nhân dân, 04 xe mô tô và 03 Giấy đăng ký xe mô tô; quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại cho các bị cáo là chủ sở hữu, người chiếm hữu hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Các vật chứng, tài sản còn lại, gồm: Số tiền 6.699.000 đồng, 52 quân bài tú lơ khơ là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội; Số tiền 8.350.000 đồng thu giữ trên người các bị cáo: H, T, K không dùng để đánh bạc, được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự để bảo đảm việc xử lý vụ án.

Hành vi đánh bạc của các bị cáo Lê Cảnh T, Nguyễn Thị Thanh H, Lê Trung K, Đinh Trọng N và Nguyễn Hoàng C thực hiện được chứng minh bằng các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng, lời khai nhận tội của các bị cáo và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS-TXPT ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ truy tố các bị cáo Lê Cảnh T, Nguyễn Thị Thanh H, Lê Trung K, Đinh Trọng N và Nguyễn Hoàng C, về tội: “Đánh bạc”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ giữ quyền C tố, luận tội và tranh luận. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Cảnh T, Nguyễn Thị Thanh H, Lê Trung K, Đinh Trọng N và Nguyễn Hoàng C phạm tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51 Điều 35, điều 50, điều 58 – BLHS.

Xử phạt bị cáo Lê Cảnh T, từ 30 triệu đến 35 triệu đồng;

Xử phạt bị cáo Lê Trung K, 20 triệu đến 25 triệu đồng;

Xử phạt bị cáo Đinh Trọng N 20 triệu đến 25 triệu đồng;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng C 20 triệu đến 25 triệu đồng;

Áp dụng khoản 1 Điều 321 điểm i,s,v khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điều 58, Điều 54 và Điều 34 – BLHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H cảnh cáo.

Về Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a,b khoản 3 Điều 106 - BLTTHS:

Đề nghị xác nhận C an thị xã Phú Thọ đã trả cho Lê Cảnh T 01 giấy CMND , 01 điện thoại Iphone x lắp sim số 0964 933058; 01 chiếc xe mô tô Honda Wave s cùng đăng ký xe mang tên Nguyễn Hoàng Quế.

Đề nghị xác nhận C an thị xã Phú Thọ đã trả cho Nguyễn Thị Thanh H 01 giấy CMND , 01 điện thoại Iphone 6plus lắp thẻ sim số 09847175077; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus lắp thẻ sim 0862 999092; 01 xe mô tô nhãn hiệu honda lead cùng đăng ký mô tô mang tên Nguyễn Thị Thanh H.

Đề nghị xác nhận C an thị xã Phú Thọ đã trả cho Lê Trung K 01 giấy CMND; 01xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, cùng đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Bình M.

Đề nghị xác nhận C an thị xã Phú Thọ đã trả cho Đinh trọng N 01 giấy CMND; 01 điện thoại di động Sam Sung Galaaxy A51 lắp thẻ sim số 0966525190.

Đề nghị xác nhận C an thị xã Phú Thọ đã trả cho Nguyễn Hoàng C 01 giấy CMND; 01 điện thoại di động Iphone XS Mã lắp sim số 0973695723 và 01 xe mô to Yamaha E xciter.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Lê Cảnh T 1.300.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh H 1.050.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Lê Trung K 6.000.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.699.000đ;

Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy các vật chứng còn lại là 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo tự bào chữa cho bản thân, nhất trí với bản cáo trạng, luận tội và không có lời bào chữa nào khác và xin Hội đồng xét xử xem xét chiếu có giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an thị xã Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Cảnh T, Nguyễn Thị Thanh H, Lê Trung K, Đinh Trọng N và Nguyễn Hoàng C khai nhận đã có hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với quá trình điều tra, giải quyết vụ án do đó có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 21 giờ, ngày 10/01/2021, tại phòng trọ số 03 do Lê Cảnh T thuê của gia đình ông Trần Văn H ở tổ 10, khu T, phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, Lê Cảnh T, Nguyễn Thị Thanh H, Lê Trung K, Đinh Trọng N và Nguyễn Hoàng C đã thực hiện hành vi đánh bạc thắng, thua bằng tiền bằng hình thức chơi liêng, bị Công an thị xã Phú Thọ bắt quả tang vào hồi 22 giờ cùng ngày. Số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.699.000 đồng, trong đó Lê Cảnh T có 1.350.000 đồng, Nguyễn Thị Thanh H có 1.454.000 đồng, Lê Trung K có 1.320.000 đồng, Đinh Trọng N có 1.275.000 đồng, Nguyễn Hoàng C có 1.300.000 đồng.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Cả 05 bị cáo đều giữ vai trò ngang nhau đều là người thực hành trong vụ án.

Hành vi phạm tội như đã nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321- BLHS.

Điều 321 – BLHS quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng cho đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo đã ngang nhiên xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương, gây dư luận xấu, bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy vụ án cần phải đưa ra xét xử kịp thời nhằm giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung của tội phạm.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Đối với các bị cáo Lê Cảnh T, Lê Trung K, Đinh Trọng N và Nguyễn Hoàng C, là người cùng thực hiện hành vi đánh bạc với lượng tiền tham gia đánh bạc là ngang nhau trong đó bị cáo Lê Cảnh T có 1.350.000 đồng, Lê Trung K có 1.320.000 đồng, Đinh Trọng N có 1.275.000 đồng, Nguyễn Hoàng C có 1.300.000 đồng, mặc dù với lượng tiền tham gia đánh bạc ít, các bị cáo biết hành vi đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật đều vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện dẫn đến phạm tội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên HĐXX cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 - BLHS, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào. Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo cơ hội cho các bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình để cải tà quy chính, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi

đời sống xã hội, các bị cáo đều còn trẻ, đều có sức khỏe để làm ra của cải vật chất do đó chỉ cần áp dụng một hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ giáo dục, cải tạo trở T người lương thiện.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh H cũng như các bị cáo đã được phân tích ở trên lượng tiền tham gia đánh bạc 1.350.000đ, bị cáo cũng biết rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi dẫn đến phạm tội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo hơn các bị cáo khác là còn được Ban Chấp hành C đoàn giáo dục Việt Nam tặng Bằng khen nên HĐXX cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm i,s,v khoản 1 Điều 51 – BLHS. Ngoài ra bị cáo còn được Sở thể dục thể thao tỉnh Phú Thọ tặng nhiều giấy chứng nhận trong phong trào thể dục thể thao do đó HĐXX cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại khoản 2 Điều 51 – BLHS. Như vậy bị cáo H có 03 tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm i,s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 – BLHS, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ để sự khoan hồng của pháp luật nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng điều 54 – BLHS để xét xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để xử phạt bằng hình phạt cảnh cáo cũng đủ cải tạo bị cáo trở T người tốt.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 50 triệu đồng.

Các bị cáo Lê Cảnh T, Lê Trung K, Đinh Trọng N và Nguyễn Hoàng C đã áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H không có tài sản gì nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung theo điều luật là phù hợp.

Trong vụ án này có chị Nguyễn Ngọc Tú là người có mặt tại phòng trọ của T khi các bị cáo đánh bạc và ông Trần Văn Hiếu là chủ nhà trọ, kết quả điều tra xác định chị Tú và ông Hiếu không tham gia và không liên quan đến hành vi đánh bạc, vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập trách nhiệm hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về vật chứng:

Đối với 05 chiếc điện thoại di động, 05 Giấy chứng minh nhân dân, 04 xe mô tô và 03 Giấy đăng ký xe mô tô thu giữ của các bị cáo. Trong quá trình điều tra những tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra C an thị xã Phú Thọ đã trả lại cho chủ sở hữu, người chiếm hữu hợp pháp theo quy định của pháp luật là phù hợp cần được xác nhận.

Đối với số tiền 1.300.000đ thu giữ của bị cáo Lê Cảnh T; 1.050.000đ thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Thanh H; 6.000.000đ thu giữ của bị cáo Lê Trung K, trong quá trình điều tra xác định những khoản tiền này không liên quan đến hành vi

phạm tội của các bị cáo, nên cần được trả lại cho các bị cáo là phù hợp, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 6.699.000đ thu trên chiếu bạc là tiền phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Vật chứng còn lại là 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân cần tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo tự bào chữa cho bản thân, nhất trí với bản cáo trạng, luận tội và không có lời bào chữa nào khác đều xin Hội đồng xét xử xem xét chiếu có giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện Kiểm Sát nhân dân thị xã Phú Thọ phù hợp với nhận định trên của HĐXX nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 – BLHS; Điểm d Khoản 1 Điều 125 – BLTTHS (Đối với các bị cáo Lê Cảnh T, Lê Trung K, Đinh Trọng N và Nguyễn Hoàng C).

Căn cứ vào khoản 1 điều 321, điểm i, s,v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 34 – BLHS; Điểm d Khoản 1 Điều 125 – BLTTHS (Đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh H)

Tuyên bố các bị cáo Lê Cảnh T, Nguyễn Thị Thanh H, Lê Trung K, Đinh Trọng N và Nguyễn Hoàng C phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Cảnh T 30 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước,

Xử phạt bị cáo Lê Trung K, 25 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng C 22 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước,

Xử phạt bị cáo Đinh Trọng N 20 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H cảnh cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Lê Cảnh T, Lê Trung K, Đinh Trọng N và Nguyễn Hoàng C.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 18/2021/LCĐKNCT, ngày 01/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ cho bị cáo Lê Cảnh T.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 16/2021/LCĐKNCT, ngày 01/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ cho bị cáo Lê Trung K.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 17/2021/LCĐKNCT, ngày 01/04/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh H.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 15/2021/LCĐKNCT, ngày 01/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ cho bị cáo Đinh Trọng N.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 19/2021/LCĐKNCT, ngày 01/04/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ cho bị cáo Nguyễn Hoàng C.

[2] Về vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 - BLTTHS:

Tịch thu số tiền 6.699.000đ nộp ngân sách nhà nước

Trả lại cho bị cáo Lê Cảnh T 1.300.000đ nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh H 1.050.000đ nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Lê Trung K 6.000.000đ nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Xác nhận C an thị xã Phú Thọ đã trả cho Lê Cảnh T 01 giấy CMND, 01 điện thoại Iphone x lắp sim số 0964 933058; 01 chiếc xe mô tô Honda Wave s cùng đăng ký xe mang tên Nguyễn Hoàng Quế.

Xác nhận C an thị xã Phú Thọ đã trả cho Nguyễn Thị Thanh H 01 giấy CMND, 01 điện thoại Iphone 6plus lắp thẻ sim số 09847175077; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus lắp thẻ sim 0862 999092; 01 xe mô tô nhãn hiệu honda lead cùng đăng ký mô tô mang tên Nguyễn Thị Thanh H.

Xác nhận C an thị xã Phú Thọ đã trả cho Lê Trung K 01 giấy CMND; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, cùng đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Bình Minh.

Xác nhận C an thị xã Phú Thọ đã trả cho Đinh Trọng N 01 giấy CMND; 01 điện thoại di động Sam Sung Galaaxy A51 lắp thẻ sim số 0966525190.

Xác nhận C an thị xã Phú Thọ đã trả cho Nguyễn Hoàng C 01 giấy CMND; 01 điện thoại di động Iphone XS Max lắp sim số 0973695723 và 01 xe mô tô Yamaha Exciter.

Theo các biên bản trao trả lại tài sản lập ngày 31/01/2021.

[3] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Lê Cảnh T, Nguyễn Thị Thanh H, Lê Trung K, Đinh Trọng N và Nguyễn Hoàng C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo (Có mặt) được quyền kháng cáo lên TAND tỉnh để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi gửi:

- VKSND thị xã Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- C an thị xã Phú Thọ;
- UBND phường A, tx Phú Thọ;
- UBND xã Nghi Thịnh, H: N - N;
- UBND xã Nhân Mục, H: Hàm Yên – Tuyên Quang;
- UBND thị trấn Cẩm Khê, H: Cẩm Khê – Phú Thọ;
- Sở tư pháp;
- Trại giam CA tỉnh Phú Thọ
- THAHS - Chi cục THADS;
- Các bị cáo;
- Lưu HS -VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Hưng Thủy

Các T viên của Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa